

# PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC Ở TỈNH ĐỒNG NAI (2005 - 2018) CHỦ TRƯỞNG, KẾT QUẢ VÀ KINH NGHIỆM

ThS NGUYỄN THỊ TÚY

*Đại học Đồng Nai*

Hiện nay, khoa học-kỹ thuật có những bước phát triển vượt bậc, yêu cầu về nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao càng trở nên đặc biệt quan trọng. Nguồn nhân lực chính là lực lượng lao động đã, đang và sẽ tham gia tích cực vào tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế của đất nước. Ở tỉnh Đồng Nai, phát triển nguồn nhân lực được Đảng bộ, chính quyền các cấp, ban, ngành đặc biệt chú trọng, coi đó là một trong những động lực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và phát triển bền vững, tăng lợi thế cạnh tranh của địa phương.

**Từ khóa:** Nguồn nhân lực; phát triển nguồn nhân lực; tỉnh Đồng Nai

## 1. Quan điểm cơ bản của Đảng và sự vận dụng của Đảng bộ tỉnh Đồng Nai trong phát triển nguồn nhân lực

Nhận thức rõ vai trò và ý nghĩa to lớn của nguồn nhân lực (NNL); đồng thời, coi phát triển NNL là một trong những nhiệm vụ quan trọng hàng đầu, là nhân tố cơ bản cho sự phát triển nhanh, bền vững và tăng lợi thế cạnh tranh quốc gia, trong quá trình lãnh đạo sự nghiệp công cuộc đổi mới toàn diện và hội nhập quốc tế, Đảng luôn coi “Nguồn nhân lực là nhân tố quyết định sự phát triển đất nước trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa”. Như vậy, muốn đất nước phát triển bền vững không thể không chăm lo phát triển con người, Nghị quyết Đại hội VIII (1996) của Đảng khẳng định: “Nâng cao dân trí, bồi dưỡng và phát huy nguồn lực to lớn của con người Việt Nam là nhân tố quyết định thắng lợi của công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa”<sup>2</sup>.

Đại hội X (2006) của Đảng thể hiện rõ quyết tâm: “... đổi mới toàn diện giáo dục và đào tạo, phát triển nguồn nhân lực cao, chấn hưng giáo dục Việt Nam”<sup>3</sup>, cần tăng cường đầu tư phát triển NNL, đặc biệt là NNL chất lượng cao và sử dụng có hiệu quả NNL này; đồng thời ứng dụng những khoa học-kỹ thuật tiên tiến nhất, tập trung đầu tư vào các ngành công nghệ cao, chuyển dịch cơ cấu kinh tế một cách hợp lý theo hướng ưu tiên các ngành và các sản phẩm kinh tế có chứa hàm lượng chất xám cao góp phần đưa đất nước phát triển nhanh, lành mạnh và đúng hướng. Đại hội X của Đảng chỉ rõ: “.. Phát triển nhanh nguồn nhân lực chất lượng cao, nhất là chuyên gia đầu ngành. Chú trọng phát hiện, bồi dưỡng, trọng đãi nhân tài;... các nhà khoa học đầu ngành, tổng công trình sư, kỹ sư trưởng, kỹ thuật viên lành nghề và công nhân kỹ thuật có tay nghề cao”<sup>4</sup>.

Để phát triển NNL cả về số lượng và chất lượng, Đại hội XI (2011) của Đảng khẳng định

“phải đổi mới căn bản và toàn diện nền giáo dục quốc dân theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa, dân chủ hóa và hội nhập quốc tế”<sup>15</sup>; đồng thời xác định: “Phát triển nhanh nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, tập trung vào việc đổi mới căn bản và toàn diện nền giáo dục quốc dân; gắn kết chặt chẽ phát triển nguồn nhân lực với phát triển và ứng dụng khoa học, công nghệ”<sup>16</sup>, đây được xem là một trong ba khâu đột phá của Chiến lược phát triển kinh tế-xã hội giai đoạn 2011-2020 của đất nước.

Đến Đại hội XII (2016), vấn đề con người và phát huy nhân tố con người được tiếp cận một cách toàn diện và hệ thống hơn. Con người được nhìn nhận trên cả hai phương diện cá nhân và cộng đồng, đồng thời thể hiện rõ những điều kiện về vật chất và tinh thần, đảm bảo cho con người phát triển toàn diện hơn. Đảng khẳng định: “Phát huy nhân tố con người trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội; tập trung xây dựng con người về đạo đức, nhân cách, lối sống, tri tuệ và năng lực làm việc; xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh”<sup>17</sup>. Sau hơn 30 năm đổi mới, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, sức mạnh tổng hợp của mọi nguồn lực trong xã hội đã được phát huy cao độ, đặc biệt là nguồn lực con người đã được Đảng và Nhà nước đặc biệt chú trọng, “phấn đấu sớm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại”<sup>18</sup>. Một trong những nhiệm vụ trọng tâm được Đại hội XII của Đảng tập trung thực hiện là: “Đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục, đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; đẩy mạnh nghiên cứu, phát triển, ứng dụng khoa học, công nghệ; phát huy vai trò quốc sách hàng đầu của giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ đối với sự nghiệp đổi mới và phát triển đất nước”<sup>19</sup>.

Đồng Nai là địa phương có tiềm năng lớn về NNL cho phát triển kinh tế-xã hội. Hiện nay, tỉnh Đồng Nai có 11 đơn vị hành chính trực thuộc, bao gồm 2 thành phố (Biên Hòa, Long Khánh) và 9 huyện (Long Thành, Nhơn Trạch, Thống Nhất, Vĩnh Cửu, Xuân Lộc, Định Quán, Tân Phú, Cẩm Mỹ, Trảng Bom).

Trên cơ sở quan triết quan điểm của Đảng về phát triển NNL, đồng thời phát huy những lợi thế vốn có của địa phương, tăng khả năng cạnh tranh của nền kinh tế của tỉnh, Đảng bộ tỉnh Đồng Nai đặc biệt quan tâm tới phát triển NNL, coi đây là nhiệm vụ vừa cấp bách, vừa có tính chiến lược lâu dài.

Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ VII (nhiệm kỳ 2001-2005) khẳng định: “Coi trọng công tác đào tạo nhằm từng bước hình thành đội ngũ cán bộ đầu ngành, các chuyên gia, chuyên viên giỏi có trình độ cao”<sup>10</sup>. Quan điểm này tiếp tục được nhấn mạnh tại Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ VIII (2005): “Đổi mới mạnh mẽ, toàn diện giáo dục-đào tạo và phát triển nhanh nguồn nhân lực chất lượng cao; coi phát triển giáo dục-đào tạo là động lực phát triển nhanh, bền vững”<sup>11</sup>.

Với mục tiêu quyết tâm xây dựng Đồng Nai thành tỉnh cơ bản CNH, HĐH vào năm 2015, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ IX (2010) đã chỉ ra sáu lĩnh vực cần tập trung thực hiện. Trong đó, vấn đề phát triển NNL chất lượng cao được xác định là một trong sáu khâu đột phá đưa tỉnh Đồng Nai phát triển nhanh và bền vững. “Tập trung thu hút, đãi ngộ, đào tạo, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, hình thành đội ngũ chuyên gia giỏi đầu ngành đáp ứng yêu cầu phát triển. Tăng cường đào tạo nghề cho lao động nông thôn. Nâng cao tiềm lực khoa học và công nghệ gắn với nâng cao hiệu quả ứng dụng vào thực tiễn”<sup>12</sup>.

Đại hội Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ X (nhiệm kỳ 2015-2020) tiếp tục nhấn mạnh chủ trương nâng cao chất lượng NNL, xem đây là một trong bốn lĩnh vực đột phá cần tập trung giải quyết trong những năm tiếp theo: “Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, tập trung vào các ngành nghề chủ lực, mũi nhọn của tỉnh... đội ngũ cán bộ, công chức có đủ phẩm chất và năng lực, hệ thống các cơ quan nhà nước hoạt động có hiệu quả, đáp ứng tốt yêu cầu phát triển toàn diện, bền vững của tỉnh”<sup>13</sup>. Đại hội đưa ra mục tiêu phấn đấu nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề đến năm 2020 đạt 65%; trong đó tỷ lệ qua đào tạo từ trung cấp trở lên là 20%; giảm tỷ lệ lao động không có việc làm ở khu vực đô thị xuống còn 2,4% vào năm 2020<sup>14</sup>.

## 2. Quá trình chỉ đạo thực hiện và một số kết quả

Quán triệt Nghị quyết của Đảng bộ tỉnh Đồng Nai, về xây dựng NNL chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu quá trình CNH, HĐH và hội nhập quốc tế, ngày 21-7-2005, HĐND tỉnh Đồng Nai ra Nghị quyết số 51/2005/NQ-HĐND về “Phát triển nguồn nhân lực phục vụ kinh tế-xã hội trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2006-2010 và tầm nhìn đến năm 2020”. Đề án phát triển NNL được giao cho UBND tỉnh Đồng Nai tổ chức triển khai thực hiện. Tỉnh chi 2% tổng chi ngân sách thường xuyên và phối hợp các nguồn lực xã hội khác để thực hiện đề án<sup>15</sup>. UBND tỉnh Đồng Nai cũng ban hành các quyết định triển khai thực hiện: Quyết định số 12/2006/QĐ-UBND, ngày 22-2-2006, về “Tổ chức triển khai thực hiện Đề án phát triển nguồn nhân lực phục vụ kinh tế-xã hội trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2006-2010 và tầm nhìn đến năm 2020”; Quyết định số 2361/QĐ-UBND, ngày 21-9-2011, về “Phê duyệt Chương trình tổng thể đào tạo phát triển

nguồn nhân lực tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2011-2015”; Quyết định số 4698/QĐ-UBND, ngày 30-12-2016, về “Ban hành Chương trình đào tạo phát triển nguồn nhân lực tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2016-2020”;... với mục đích đào tạo phát triển NNL có trình độ chuyên môn cao, đủ về số lượng và đảm bảo chất lượng, sự hợp lý về cơ cấu trình độ, tạo nguồn lực lao động được đào tạo chất lượng cao, dù ở các nghề, ngành chủ lực, mũi nhọn của tỉnh, tạo bước đột phá, đáp ứng nhu cầu sử dụng lao động của sự nghiệp phát triển kinh tế-xã hội và hội nhập quốc tế. Phấn đấu đến năm 2015 nâng tỷ lệ qua đào tạo là 65% và 77% vào năm 2020; tỷ lệ qua đào tạo nghề là 50% năm 2015 và 65% năm 2020. Số lao động được giải quyết việc làm mỗi năm từ 80.000 đến 85.000 lao động<sup>16</sup>... Có thể nói, Đồng Nai là một trong những tỉnh đi đầu trong cả nước sớm có chương trình phát triển NNL mang tính dự báo cao.

Trong những năm qua, công tác đào tạo, bồi dưỡng và phát triển NNL đã được các cấp, các ngành tỉnh Đồng Nai đặc biệt quan tâm. Xác định đội ngũ những người lao động là nguồn lực quan trọng nhất, công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ công chức được tỉnh Đồng Nai xem là công tác thường xuyên và liên tục. Trên cơ sở nhu cầu đào tạo cán bộ, công chức của các cơ quan, đơn vị, địa phương, tỉnh đã xây dựng kế hoạch thực hiện đào tạo cán bộ cho từng năm phù hợp với tình hình, điều kiện tại địa phương

Song song với việc tập trung phát triển kinh tế-xã hội, Đảng bộ, chính quyền tỉnh Đồng Nai đã triển khai nhiều kế hoạch, chương trình, đề án và huy động mọi nguồn lực xã hội tập trung để phát triển NNL, nhất là NNL chất lượng cao đáp ứng nhu cầu thị trường lao động và

hội nhập quốc tế. Hoạt động giáo dục-đào tạo được quan tâm và có bước phát triển rất rõ rệt, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu học tập, góp phần nâng cao trình độ dân trí. Công tác đào tạo và phát triển NNL được chú trọng, kinh tế tăng trưởng cao, đời sống nhân dân được cải thiện, quốc phòng-an ninh được giữ vững. Đến nay, NNL của tỉnh Đồng Nai đã có sự thay đổi rất lớn cả về số lượng và chất lượng, số lao động chất lượng cao tăng lên nhanh chóng, được thể hiện ở lĩnh vực việc làm, trình độ đào tạo... lực lượng lao động tăng bình quân giai đoạn 2006-2015 là hơn 5%, gấp 3 lần so với tăng dân số chung.

Chất lượng NNL có những chuyển biến tích cực trên nhiều phương diện như: trình độ học vấn, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, thể lực, kỹ năng... Theo Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa IX tại Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ X (2015), lao động được đào tạo trình độ chuyên môn kỹ thuật ngày càng cao, lao động nhập cư có trình độ từ cao đẳng trở lên tập trung về Đồng Nai mỗi năm một đồng, năm 2015 “tỷ lệ lao động đã qua đào tạo đạt 65% (đạt mục tiêu nghị quyết), tỷ lệ cán bộ công chức cấp xã có trình độ chuyên môn từ trung cấp trở lên chiếm 83%”<sup>17</sup>. Tổng số lao động đang làm việc trong các khối ngành kinh tế của tỉnh đều có sự gia tăng về số lượng qua các năm, từ 1.461 nghìn người năm 2010 lên 1.718 nghìn người năm 2015 và 1.753 nghìn người năm 2016<sup>18</sup>.

Năm 2010, Trường Cao đẳng Sư phạm Đồng Nai được nâng cấp thành Trường Đại học Đồng Nai. Nâng tổng số các cơ sở đào tạo NNL trên địa bàn tỉnh tính đến năm 2018 là 6 trường Đại học; 13 trường Cao đẳng nghề, 10 trường Trung cấp nghề, 25 trung tâm dạy nghề, 20 cơ sở khác có dạy nghề<sup>19</sup>.

Việc thực hiện các cơ chế, chính sách trọng dụng, đãi ngộ, tôn vinh trí thức trong thời gian qua được Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, nhất là công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ; chăm lo đời sống vật chất và tinh thần, tạo điều kiện cho trí thức phát huy khả năng cống hiến, góp phần phát triển kinh tế-xã hội của địa phương. Đây chính là vấn đề mấu chốt đưa kinh tế-xã hội tỉnh Đồng Nai phát triển nhanh, cơ cấu kinh tế chuyển dịch mạnh theo hướng tăng tỷ trọng công nghiệp, dịch vụ, giảm tỷ trọng nông nghiệp, có sự thay đổi quan trọng trong cơ cấu và chất lượng NNL. Đồng Nai là tỉnh có NNL khá dồi dào, phần lớn là lực lượng lao động trẻ với trình độ học vấn và trình độ chuyên môn kỹ thuật khá cao, đáp ứng NNL cho yêu cầu CNH, HĐH của tỉnh. Cơ cấu nhân lực qua đào tạo ngày càng hợp lý hơn, chất lượng nhân lực được nâng lên; một bộ phận nhân lực chất lượng cao thích ứng được với công nghệ tiên tiến. Thị trường lao động diễn ra sôi động hơn, tạo cơ hội cho người dân tự đào tạo tốt hơn...

Có được những thành tựu quan trọng như trên là do Đảng bộ tỉnh Đồng Nai đã quán triệt, vận dụng sáng tạo chủ trương của Đảng vào thực tiễn của địa phương, đã đặc biệt quan tâm tới việc chỉ đạo phát triển NNL, nhất là NNL khoa học và công nghệ của tỉnh Đồng Nai phát triển nhanh, tác động tích cực đến sự phát triển kinh tế-xã hội trong từng giai đoạn và coi đây là nhiệm vụ vừa cấp bách, vừa có tính chiến lược lâu dài.

Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu đạt được thì NNL của Đồng Nai còn bộc lộ một số hạn chế so với yêu cầu; giải pháp thực hiện còn rời rạc, thiếu sự đảm bảo cho việc phát triển kinh tế-xã hội bền vững và lâu dài. Số lượng và

chất lượng đội ngũ trí thức tuy được nâng lên, nhưng còn thiếu những chuyên gia đầu ngành, nhất là một số ngành mũi nhọn như: khoa học kỹ thuật, y tế, môi trường, nông nghiệp... Cơ cấu đội ngũ trí thức còn những mặt bất hợp lý về ngành nghề, độ tuổi và giới tính. Lao động phần lớn đã tốt nghiệp phổ thông, nhưng nhiều người chưa qua đào tạo nghề, đào tạo kỹ thuật. Cơ cấu đào tạo nghề (lao động kỹ thuật) còn hạn chế, mạng lưới cơ sở dạy nghề còn gặp khó khăn trong khâu tuyển sinh. Chính sách đào tạo, thu hút, sử dụng trí thức chưa thật sự đáp ứng được yêu cầu của thực tiễn. Một bộ phận nhân lực thiếu tinh chuyên nghiệp và năng lực xử lý công việc. Xã hội hóa phát triển NNL chưa mạnh, chưa huy động được tối đa các nguồn lực trong xã hội...

Từ quá trình lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh Đồng Nai về phát triển NNL (2005-2018) có thể đúc rút một số kinh nghiệm: *Một là*, quán triệt sâu sắc chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về phát triển NNL, vận dụng đúng đắn, sáng tạo, phù hợp với thực tiễn và yêu cầu đặt ra cho mỗi giai đoạn để đề ra chủ trương, chính sách phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương. *Hai là*, nâng cao nhận thức của các cấp ủy đảng, các ngành và cả hệ thống chính trị về tầm quan trọng trong phát triển NNL, phải xác định đây là một chiến lược quan trọng. *Ba là*, tăng cường và nâng cao chất lượng, hiệu quả sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, chính quyền, sự phối hợp và vào cuộc của cả hệ thống chính trị trong việc xây dựng, phát triển NNL.

Trong thời gian tiếp theo, tỉnh Đồng Nai cần có chiến lược cụ thể cho phát triển NNL, đầu tư cho con người là đầu tư cho sự phát triển, vì vậy tập trung mọi nguồn lực xã hội cho phát triển NNL, nhất là NNL chất lượng cao chính là một trong những yếu tố quan

trọng nhất thúc đẩy kinh tế-xã hội tỉnh Đồng Nai phát triển bền vững.

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX*, Nxb CTQG, H, 2001, tr. 201

2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII*, Nxb CTQG, H, 1996, tr. 114-115

3, 4. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*, Nxb CTQG, H, 2006, tr. 34, 185-186

5, 6. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb CTQG, H, 2011, tr. 130-131, 32

7, 8, 9. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb CTQG, H, 2016, tr. 435, 76, 77

10. Tỉnh ủy Đồng Nai: *Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ VII (nhiệm kỳ 2001-2005)*, Nxb Tổng hợp Đồng Nai, Đồng Nai, 2001, tr. 93

11. Tỉnh ủy Đồng Nai: *Văn kiện Đại hội đại biểu lần thứ VIII Đảng bộ tỉnh Đồng Nai (2005-2010)*, Lưu hành nội bộ, Đồng Nai, 2006, tr. 61

12. Tỉnh ủy Đồng Nai: *Văn kiện Đại hội đại biểu lần thứ IX Đảng bộ tỉnh Đồng Nai (2010-2015)*, Lưu hành nội bộ, Đồng Nai, 2010, tr. 66

13, 14, 17. Tỉnh ủy Đồng Nai: *Văn kiện Đại hội đại biểu lần thứ X Đảng bộ tỉnh Đồng Nai (2015-2020)*, Lưu hành nội bộ, Đồng Nai, 2015, tr. 28, 30-31, 103

15. Xem HĐND tỉnh Đồng Nai: Nghị quyết số 51/2005/NQ-HĐND, ngày 21-7-2005, về "Phát triển nguồn nhân lực phục vụ kinh tế-xã hội trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2006-2010 và tầm nhìn đến năm 2020"

16. Xem UBND tỉnh Đồng Nai. Quyết định số 2361/QĐ-UBND, ngày 21-9-2011, về "Phê duyệt Chương trình tổng thể đào tạo phát triển nguồn nhân lực tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2011-2015"

18, 19. Xem UBND tỉnh Đồng Nai: "Điều chỉnh quy hoạch phát triển nhân lực tỉnh Đồng Nai đến năm 2020 tầm nhìn đến năm 2025", Lưu hành nội bộ, Đồng Nai, 2018, tr. 37, 94-98.